

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 99/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Nguyễn Hạnh Đ**, sinh ngày 12/10/1979

Căn cước công dân số 056179009781

Trú tại: A Đường số B, khóm Q, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường N, tỉnh Khánh Hòa).

- Bị đơn: Ông **Trần Minh T**, sinh ngày 16/01/1980

Căn cước công dân số 094080009364

Trú tại: Tổ D T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường N, tỉnh Khánh Hòa).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Huỳnh Nguyễn Hạnh Đ và bị đơn ông Trần Minh T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Nguyễn Hạnh Đ và ông Trần Minh T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Huỳnh Nguyễn Hạnh Đ và ông Trần Minh T có 02 con chung là Trần Huỳnh Tâm P, sinh ngày 01/7/2013; Trần Huỳnh Tâm P1,

sinh ngày 20/7/2016. Giao 02 con chung cho bà Huỳnh Nguyễn Hạnh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông Trần Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Huỳnh Nguyễn Hạnh Đ và ông Trần Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Bà Huỳnh Nguyễn Hạnh Đ tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000514 ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Bà Huỳnh Nguyễn Hạnh Đ đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 1 – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường N, tỉnh Khánh Hòa  
(GCNKH số 33 ngày 06/4/2013 của UBND phường  
P, TP Nha Trang);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Quỳnh Trang**